

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH PHÚ  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày: 06-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ – TỈNH BẾN TRE**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Văn Hai

Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Khánh Nguyên – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Tài – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 03 năm 2021. Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2021/HSST-QĐ ngày 12/3/2021 đối với bị cáo:

**Võ Văn N**, sinh năm 1990; Nơi sinh: huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: Không; Đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 127/2 ấp An Bình, xã An Nhơn, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Lớp 07/12. Con ông Võ Văn M, sinh năm 1963 (sống). Con bà Trần Thị T, sinh năm 1961 (sống). Bị cáo có 04 chị em (nhỏ nhất sinh năm 1994, lớn nhất sinh năm 1982). Họ tên vợ: Lưu Thị U (sinh năm 1991). Bị cáo có 02 con (nhỏ nhất sinh năm 2020, lớn nhất sinh năm 2014).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại tòa.

**- Bị hại:**

1. Ông Trần Văn H, sinh năm 1969

2. Anh Trần Văn S1, sinh năm 1995

3. Anh Trần Văn C(Sự Em), sinh năm 1996

Cùng nơi cư trú: Số nhà 90/3 ấp An Bình, xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Võ Văn Thắng, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Số nhà 127/2 ấp An Bình, xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

2. Bà Lâm Thị Oanh, sinh năm 1951

Nơi cư trú: 46/3 ấp An Bình, xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lâm Thị Lệ Thắm, sinh năm 1957

2. Bà Phan Thị Thiệu, sinh năm 1975 (vắng mặt)

3. Anh Đặng Văn Dưỡng, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp An Định, xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

4. Anh Nguyễn Văn Nhờ, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp An Bình, xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

5. Anh Nguyễn Tấn Lợi, sinh năm 1994

Nơi cư trú: 118/1 ấp An Điền, xã An Thuận, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

6. Anh Đặng Văn Hải, sinh năm 1996

Nơi cư trú: ấp Thạnh Thới A, xã Thạnh Hải, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

7. Chị Phan Thị Mận, sinh năm 2001 (vắng mặt)

8. Anh Lê Văn Thượng, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp An Bình, xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

9. Chị Lưu Thị Út Em, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Lợi, xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

10. Anh Lê Văn Trọng (Trộn), sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp An Định, xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

11. Ông Phan Văn Tám, sinh năm 1951

Nơi cư trú: 46/3 ấp An Bình, xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29 tháng 6 năm 2020, ông Trần Văn H cùng với Trần Văn S1 và Trần Văn C(S 2) là con ông Hữu đến nhà bà Lâm Thị Oanh để dự tiệc cưới của Lê Văn Thượng cháu ngoại bà Oanh. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Võ Văn Thắng (là cậu ruột của cô dâu) hỏi Cường chú rể ở đâu để từ giả ra về. Cường nói chú rể đang ở trong phòng nhưng Thắng đi tìm không gặp nên trở ra cự cãi và đánh nhau bằng tay với Cường. Sự và ông Nguyễn Văn Nhờ (cậu ruột) thấy Cường và Thắng đánh nhau nên vào can ngăn. Ông Nhờ kéo Thắng ra khỏi tiệc cưới và kêu Thắng đi về nhà. Lúc này Võ Văn N (anh của Thắng, đi cùng nhà gái đưa dâu) đang ở khu vực nhà sau nghe tiếng cự cãi nên đi lên xem thì thấy Thắng bị chảy máu mũi nên Nhựt hỏi: “Ai đánh em tao?” rồi xông vào xô xát, đánh nhau bằng tay với Sự và Cường. Thấy vậy, ông Nguyễn Tấn Lợi bên nhà gái cùng một số người có mặt gần đó vào can ngăn. Nhựt chạy ra khu vực nhà sau tìm hung khí để quay lại đánh trả. Nhựt nhìn thấy trên bàn tròn bằng gỗ trong nhà sau có 01 (một) con dao (loại dao yếm dùng để thái rau, củ, quả) nên lấy dao đi đến chỗ Sự và Cường. Nhựt cầm dao bằng tay trái từ phía sau đến và chém nhiều cái vào vùng cằm, cổ của Sự. Thấy Sự bị chém, Cường xông vào đánh Nhựt thì bị Nhựt chém trúng 01 (một) cái vào cung mày phải, Nhựt chém Cường tiếp cái thứ hai thì vừa lúc ông Hữu xông vào can ngăn nên trúng vào vùng cổ phải của ông Hữu và trúng tay Cường. Ông Hữu và Cường tiếp tục xông vào đánh Nhựt thì bị Nhựt vung dao chém trúng khoảng liên sườn VII – VIII bên phải của ông Hữu và khoảng liên sườn V – VI bên phải của Cường. Thấy ông Hữu còn xông tới, Nhựt tiếp tục vung dao chém trúng vào đùi phải và tay phải của ông Hữu. Thấy Nhựt dùng dao chém làm nhiều người bị thương tích, Đặng Thanh Hải (cháu rể của bà Oanh) cùng một số người có mặt trong tiệc cưới xông vào tước lấy dao, Nhựt bỏ chạy ra khu vực trước cổng trường mầm non Hoa Mai gần nhà bà Oanh. Ông Phan Văn Tám (chồng bà Oanh, chủ tiệc cưới) tức giận đi ra gặp Nhựt và Thắng để nói chuyện thì xảy ra xô xát. Ông Tám bị Nhựt và Thắng đánh. Thấy vậy, Hải, Phan Thị Mận (cháu nội của ông Tám) và những người khác có mặt tại tiệc cưới chạy ra dùng tay, nón bảo hiểm đánh nhau với Nhựt và Thắng sau đó được nhiều người can ngăn. Ông Tám, ông Hữu, Sự, Cường, Nhựt và Thắng được người thân đưa đến Trung tâm Y tế huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre cấp cứu và điều trị thương tích.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ:

- 01 (Một) con dao (loại dao yếm) dài 0,34 m, trong đó, cán bằng gỗ dài 0,14 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,20 m; bản rộng 0,055 m; có một cạnh sắc.

- 01 (Một) áo sơ mi, tay dài, size XXXL, dài 74 cm, rộng 42 cm, cúc áo (dạng bấm) bằng kim loại, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi dài tay, dài 79 cm, rộng 44 cm, size XXL, trên cổ áo có nhãn hiệu ghi chữ “SALAZA”, có 06 (sáu) cúc áo màu trắng kiểu cài, nền cổ áo màu đen xen kẻ màu bạc, ngực trái có logo hoa văn không rõ hình dạng, kích thước 08 cm x 06 cm, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi trắng, tay dài, dài 74 cm, rộng 45 cm, size L, trên cổ áo có chữ “LLSJ”, có 06 (sáu) cúc áo màu trắng kiểu cài, viền áo bên trái có sọc đứng

màu xanh - đỏ, bên trái cổ áo có hai hình thiêu hình con ong màu đỏ - đen, trên áo có nhiều vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi tay dài, màu tím, size 3XL, dài 73 cm, rộng 40 cm, cúc áo bằng kim loại, kiểu bấm, trên cổ áo có nhiều vết màu nâu nghi máu, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) quần tây màu đen, dài 01m, lưng rộng 40 cm, ống quần rộng 17 cm, mặt trước ống quần bên phải có vết rách dài 10 cm, nằm ngang, vết rách các ống quần 67 cm.

- 01 (Một) một lót trong của nón bảo hiểm, kích thước 0,22 m x 0,20 m.

- 01 (Một) nón bảo hiểm màu đen, kích thước 0,24 m x 0,22 m, có hai sọc trắng ở đỉnh, mặt ngoài ở hai bên nón có chữ “GPEDITION”.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 880/CN-TTYT ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm Y tế huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre ghi nhận tình trạng thương tích lúc vào viện của Trần Văn Sự như sau: vết thương ngang vùng cằm dài khoảng 14cm, sâu khoảng 01cm, bờ sắc gọn; vết thương vùng cằm dài khoảng 04cm, sâu 01 cm, bờ sắc gọn; vết thương vùng cổ (P) dài khoảng 08cm, sâu 0,5cm, bờ sắc gọn. Xquang chưa ghi nhận tổn thương xương.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 878/CN-TTYT ngày 17/7/2020 của Trung tâm Y tế huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre ghi nhận tình trạng thương tích lúc vào viện của Trần Văn C như sau: vết thương hở trên cung mày (P), dài khoảng 03cm, sâu 0,5cm, bờ nhám nhỏ; vết thương bờ trong cẳng tay (P), dài khoảng 04cm, sâu 0,5cm, bờ nhám nhỏ; vết thương hở khoảng liên sườn V-VI ngực (P), dài khoảng 03cm, sâu khoảng 0,5cm. Xquang chưa ghi nhận tổn thương xương.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 879/CN-TTYT ngày 17/7/2020 của Trung tâm Y tế huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre ghi nhận tình trạng thương tích lúc vào viện của Trần Văn H như sau: vết thương vùng cổ (P) dài khoảng 05cm, rách da; sây sát da mặt lưng bàn tay (P), đường kính khoảng 0,5cm x 0,5cm; vết thương mặt ngoài đùi (P) 1/3 giữa dài khoảng 03cm, sâu khoảng 0,5cm, bờ sắc gọn; vết thương mặt lưng ngón I tay (P) dài khoảng 02cm, rách da bờ sắc gọn; vết thương khoảng liên sườn VII-VIII (P) dài khoảng 02cm, rách da. Xquang chưa ghi nhận tổn thương xương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 189-720/TgT ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: dấu hiệu chính qua giám định: vết thương ngang vùng cằm dài khoảng 14 cm, sâu khoảng 01 cm và vết thương vùng cằm dài khoảng 04 cm, sâu 01 cm. Các vết thương lành sẹo, kích thước 14 cm x 0,2 cm: 02% (hai phần trăm), 04 cm x 0,2 cm: 01% (một phần trăm). Vết thương vùng cổ phải dài khoảng 08 cm, sâu 0,5 cm, bờ sắc gọn, đã lành sẹo, kích thước 07 cm x 0,3 cm: 04%. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật sắc - nhọn gây ra. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Trần Văn Sự là 07% (bảy phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 191-720/TgT ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: dấu hiệu chính qua giám định: vết thương trán phải dọc trán chân mày phải, dài khoảng 03 cm, sâu 0,5 cm, đã lành sẹo, kích thước 04 cm x 0,1 cm: 03% (ba phần trăm). Vết thương bờ trong cẳng tay phải, dài khoảng 04 cm, sâu 0,5 cm, đã lành sẹo, kích thước: 05 cm x 0,3 cm: 02% (hai phần trăm). Vết thương ngực phải liên sườn 5-6, dài khoảng 03 cm, sâu khoảng 0,5 cm, đã lành sẹo, kích thước 03 cm x 0,2 cm: 01% (một phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Do vật sắc – nhọn gây ra. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Trần Văn Clà 06% (sáu phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 190-720/TgT ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: dấu hiệu chính qua giám định: vết thương vùng cổ phải dài khoảng 05cm, rách da, đã lành sẹo, kích thước 03 cm x 0,1 cm: 02% (hai phần trăm). Vết thương mặt lưng ngón I tay phải dài khoảng 02 cm, rách da, đã lành sẹo, kích thước 02 cm x 0,1 cm: 01% (một phần trăm). Vết thương mặt ngoài 1/3 giữa đùi phải dài khoảng 03 cm, sâu khoảng 0,5 cm, bờ sắc gọn, đã lành sẹo, kích thước 05 cm x 0,2 cm: 01% (một phần trăm). Vết thương khoảng liên sườn VII-VIII bên phải dài khoảng 02 cm, rách da, đã lành sẹo, kích thước 02 cm x 0,2 cm: 01% (một phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Do vật sắc – nhọn gây ra. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Trần Văn H là 05% (năm phần trăm).

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, ông Trần Văn H, Trần Văn Cvà Trần Văn Sự có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Võ Văn N. Ông Trần Văn H yêu cầu Võ Văn N phải bồi thường thiệt hại do thương tích gây ra (chi phí điều trị thương tích) với số tiền 1.979.000 đồng (một triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng); Trần Văn Sự yêu cầu Võ Văn N phải bồi thường thiệt hại do thương tích gây ra (chi phí điều trị thương tích, tổn thất tiền công lao động) với số tiền 3.768.000 đồng (ba triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng); Trần Văn Cyêu cầu Võ Văn N phải bồi thường thiệt hại do thương tích gây ra (chi phí điều trị thương tích, tổn thất tiền công lao động) với số tiền 3.307.000 đồng (ba triệu ba trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, Võ Văn N đồng ý và tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại Trần Văn H, Trần Văn Cường, Trần Văn Sự và đã giao nộp số tiền 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng) tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố bị cáo Võ Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Quá trình tranh luận tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn N từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

\* Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu tiêu hủy:

- 01 (Một) con dao (loại dao yếm) dài 0,34 m, trong đó, cán bằng gỗ dài 0,14 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,20 m; bản rộng 0,055 m; có một cạnh sắc.

- 01 (Một) áo sơ mi, tay dài, size XXXL, dài 74 cm, rộng 42 cm, cúc áo (dạng bấm) bằng kim loại, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi dài tay, dài 79 cm, rộng 44 cm, size XXL, trên cổ áo có nhãn hiệu ghi chữ “SALAZA”, có 06 (sáu) cúc áo màu trắng kiểu cài, nền cổ áo màu đen xen kẻ màu bạc, ngực trái có logo hoa văn không rõ hình dạng, kích thước 08 cm x 06 cm, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi trắng, tay dài, dài 74 cm, rộng 45 cm, size L, trên cổ áo có chữ “LLSJ”, có 06 (sáu) cúc áo màu trắng kiểu cài, viền áo bên trái có sọc đứng màu xanh - đỏ, bên trái cổ áo có hai hình thiêu hình con ong màu đỏ - đen, trên áo có nhiều vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi tay dài, màu tím, size 3XL, dài 73 cm, rộng 40 cm, cúc áo bằng kim loại, kiểu bấm, trên cổ áo có nhiều vết màu nâu nghi máu, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) quần tây màu đen, dài 01m, lưng rộng 40 cm, ống quần rộng 17 cm, mặt trước ống quần bên phải có vết rách dài 10 cm, nằm ngang, vết rách các ống quần 67 cm.

- 01 (Một) một lót trong của nón bảo hiểm, kích thước 0,22 m x 0,20 m.

- 01 (Một) nón bảo hiểm màu đen, kích thước 0,24 m x 0,22 m, có hai sọc trắng ở đỉnh, mặt ngoài ở hai bên nón có chữ “GPEDITION”.

\* Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Trần Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.979.000 đồng (một triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng). Anh Trần Văn S yêu cầu bồi thường số tiền 3.768.000 đồng (ba triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Anh Trần Văn C yêu cầu bồi thường số tiền 3.307.000 đồng (ba triệu ba trăm lẻ bảy nghìn đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại Trần Văn H, Trần Văn S và Trần Văn C trình bày lời luận tội đối với bị cáo:

+ Về trách nhiệm hình sự: Các bị hại thống nhất với nội dung, điều luật mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thống nhất với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.979.000 đồng (một triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng), anh Trần Văn Sự yêu cầu bồi thường số tiền 3.768.000 đồng (ba triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng), anh Trần Văn Cyêu cầu bồi thường số tiền 3.307.000 đồng (ba triệu ba trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Võ Văn Thắng, bà Lâm Thị Oanh và các bị hại không có yêu cầu nhận lại tài sản là vật chứng của vụ án nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại.

Bị cáo Võ Văn N nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải, bị cáo đang nuôi con nhỏ và con của bị cáo đang bị bệnh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, sơ đồ hiện trường có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29 tháng 6 năm 2020, khi dự tiệc cưới tại ấp An Bình, xã An Nhơn, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, Võ Văn Thắng xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau với Trần Văn Cường. Võ Văn N thấy em của mình là Võ Văn Thắng bị đánh bị thương tích nên đánh nhau với Trần Văn Sự, Trần Văn Cường. Mặc dù được nhiều người can ngăn nhưng Võ Văn N không ra về mà đi ra khu vực nhà sau của bà Lâm Thị Oanh, lấy 01 (một) con dao yếm (loại dao dùng để thái rau, củ, quả) đi lên khu vực đánh nhau ở gần cửa ra vào phòng khách nhà của bà Lâm Thị Oanh, chém ông Trần Văn Sự, Trần Văn C và Trần Văn H làm ông Sự, ông Cường và ông Hữu bị thương tích. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Trần Văn Sự là 07% (bảy phần trăm); tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Trần Văn C là 06% (sáu phần

trăm); tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Trần Văn H là 05% (năm phần trăm).

[3] Hành vi của bị cáo Võ Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, nên bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Võ Văn N tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*

*...*

*i) Có tính chất côn đồ”;*...

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Văn N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra bị cáo đồng ý và tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại Trần Văn H, Trần Văn Cường, Trần Văn Sự và đã giao nộp số tiền 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng) tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo có giao nộp Sổ khám bệnh và đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn thể hiện bị cáo có con ruột tên Võ Thị Kim Ngân, sinh ngày 15/10/2020 bị bệnh hạch lympho ngoại vi do lao – hạch nách trái đang theo dõi và điều trị tại Bệnh viện Nhi đồng 2 – thành phố Hồ Chí Minh nên xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Võ Văn N là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo mang tính hung hãn, coi thường sức khỏe người khác, dùng hung khí nguy hiểm tấn công nhiều người một cách vô cớ trái pháp luật là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo và các bị hại không có mâu thuẫn gì trước đó, bị cáo thấy em của mình là Võ Văn Thắng bị thương tích nên đánh nhau với Trần Văn Sự, Trần Văn Cường. Mặc dù, được nhiều người can ngăn nhưng bị cáo đến khu vực nhà sau của bà Lâm Thị Oanh, lấy dao yếm (loại dao dùng để thái rau, củ, quả) chém ông Trần Văn Sự, Trần Văn C và Trần Văn H làm anh Sự, anh



Cường và ông Hữu bị thương tích, điều này thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

[7] Xét bị cáo Võ Văn N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ, con bị cáo sinh ngày 15/10/2020 bị bệnh hạch lympho ngoại vi do lao – hạch nách trái đang theo dõi và điều trị tại Bệnh viện Nhi đồng 2 – thành phố Hồ Chí Minh, trong vụ án này bị hại Trần Văn Sự, Trần Văn C cũng có một phần lỗi. Do bị cáo Võ Văn N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nên áp dụng mức hình phạt tù thấp hơn mức hình phạt khởi điểm mà Đại viện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong cộng đồng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và các bị hại thống nhất được với nhau về số tiền bồi thường. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và các bị hại, phù hợp với quy định tại Điều 584, 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo Võ Văn N phải bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền là 9.054.000 đồng (Trong đó, bị hại Trần Văn H với số tiền 1.979.000 đồng, Trần Văn Sự với số tiền 3.768.000 đồng và Trần Văn C số tiền 3.307.000 đồng) số tiền bồi thường cho các bị hại được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo biên lai thu số 0003310 ngày 02/3/2021. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả lại cho bị cáo Võ Văn N số tiền 446.000 đồng theo biên lai thu số 0003310 ngày 02/3/2021.

[9] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKS ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú và số tiền 9.500.000 đồng theo biên lai thu số 0003310 ngày 02/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú như sau:

Tịch thu tiêu tiêu hủy:

- 01 (Một) con dao (loại dao yếm) dài 0,34 m, trong đó, cán bằng gỗ dài 0,14 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,20 m; bản rộng 0,055 m; có một cạnh sắc.

- 01 (Một) áo sơ mi, tay dài, size XXXL, dài 74 cm, rộng 42 cm, cúc áo (dạng bấm) bằng kim loại, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi dài tay, dài 79 cm, rộng 44 cm, size XXL, trên cổ áo có nhãn hiệu ghi chữ “SALAZA”, có 06 (sáu) cúc áo màu trắng kiểu cài, nền cổ áo màu đen xen kẻ màu bạc, ngực trái có logo hoa văn không rõ hình dạng, kích thước 08 cm x 06 cm, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi trắng, tay dài, dài 74 cm, rộng 45 cm, size L, trên cổ áo có chữ “LLSJ”, có 06 (sáu) cúc áo màu trắng kiểu cài, viền áo bên trái có sọc đứng

màu xanh - đỏ, bên trái cổ áo có hai hình thiêu hình con ong màu đỏ - đen, trên áo có nhiều vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi tay dài, màu tím, size 3XL, dài 73 cm, rộng 40 cm, cúc áo bằng kim loại, kiểu bấm, trên cổ áo có nhiều vết màu nâu nghi máu, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) quần tây màu đen, dài 01m, lưng rộng 40 cm, ống quần rộng 17 cm, mặt trước ống quần bên phải có vết rách dài 10 cm, nằm ngang, vết rách các ống quần 67 cm.

- 01 (Một) một lót trong của nón bảo hiểm, kích thước 0,22 m x 0,20 m.

- 01 (Một) nón bảo hiểm màu đen, kích thước 0,24 m x 0,22 m, có hai sọc trắng ở đỉnh, mặt ngoài ở hai bên nón có chữ “GPEDITION”.

[10] Quá trình điều tra ông Phan Văn Tám, bị cáo Võ Văn N và anh Võ Văn Thắng bị thương tích nhưng từ chối đi giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra, không yêu cầu xử lý hình sự đối với người đã gây ra thương tích cho mình, đồng thời cũng không yêu cầu bồi thường thiệt hại do thương tích gây ra nên không xem xét.

[11] Ý kiến của Kiểm sát viên về mức hình phạt không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm đối với phần bồi thường thiệt hại: Bị cáo Võ Văn N phải chịu 452.700 đồng (Bốn trăm năm mươi hai ngàn bảy trăm đồng).

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị Võ Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

**1.** Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

**2.** Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Võ Văn N phải bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền là 9.054.000 đồng (Chín triệu không trăm năm mươi bốn ngàn đồng) (*Trong đó, bị hại Trần Văn H với số tiền 1.979.000 đồng, Trần Văn Sự với số tiền 3.768.000 đồng và Trần Văn Csố tiền 3.307.000 đồng*) số tiền bồi thường cho các bị hại được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo biên lai thu số

0003310 ngày 02/3/2021. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả lại cho bị cáo Võ Văn N số tiền còn lại là 446.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi sáu ngàn đồng) theo biên lai thu số 0003310 ngày 02/3/2021.

**3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKS ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú và số tiền 9.500.000 đồng theo biên lai thu số 0003310 ngày 02/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú như sau:

Tịch thu tiêu tiêu hủy:

- 01 (Một) con dao (loại dao yếm) dài 0,34 m, trong đó, cán bằng gỗ dài 0,14 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,20 m; bản rộng 0,055 m; có một cạnh sắc;

- 01 (Một) áo sơ mi, tay dài, size XXXL, dài 74 cm, rộng 42 cm, cúc áo (dạng bấm) bằng kim loại, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi dài tay, dài 79 cm, rộng 44 cm, size XXL, trên cổ áo có nhãn hiệu ghi chữ “SALAZA”, có 06 (sáu) cúc áo màu trắng kiểu cài, nền cổ áo màu đen xen kẻ màu bạc, ngực trái có logo hoa văn không rõ hình dạng, kích thước 08 cm x 06 cm, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi trắng, tay dài, dài 74 cm, rộng 45 cm, size L, trên cổ áo có chữ “LLSJ”, có 06 (sáu) cúc áo màu trắng kiểu cài, viền áo bên trái có sọc đứng màu xanh - đỏ, bên trái cổ áo có hai hình thiêu hình con ong màu đỏ - đen, trên áo có nhiều vết rách.

- 01 (Một) áo sơ mi tay dài, màu tím, size 3XL, dài 73 cm, rộng 40 cm, cúc áo bằng kim loại, kiểu bấm, trên cổ áo có nhiều vết màu nâu nghi máu, trên áo không có vết rách.

- 01 (Một) quần tây màu đen, dài 01m, lưng rộng 40 cm, ống quần rộng 17 cm, mặt trước ống quần bên phải có vết rách dài 10 cm, nằm ngang, vết rách các ống quần 67 cm.

- 01 (Một) một lót trong của nón bảo hiểm, kích thước 0,22 m x 0,20 m.

- 01 (Một) nón bảo hiểm màu đen, kích thước 0,24 m x 0,22 m, có hai sọc trắng ở đỉnh, mặt ngoài ở hai bên nón có chữ “GPEDITION”.

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Văn N phải chịu 452.700 đồng (Bốn trăm năm mươi hai ngàn bảy trăm đồng).

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**Đặng Văn Phương**

